TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 20-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Hòa;

+ Bà Trương Thị Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Công Bình, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Ngô Thanh Hiển – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Thành Tr, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1986, tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh H, sinh năm 1961 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 26/9/2024, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức (nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Nhân thân: Ngày 18/3/2024 bị Công an xã M, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/5/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Đức Phổ, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Thành Tr:* Ông Võ Thanh H, sinh năm 1961 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn 6, xã M, tỉnh Quảng Ngãi (là cha, mẹ của bị cáo). Bà H có mặt, ông H vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Thành Tr:* Luật sư Nguyễn G - Văn phòng Luật sư Nguyễn G thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: Thôn Thạch Trụ Đ, xã L, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- Bị hại:

1/ Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu dân cư số 2, thôn Đồng Viên, xã V, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2/ Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Trung Trung B; địa chỉ trụ sở: Số 660, Trưng Nữ Vương, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng; người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Phùng B - Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền ông Nhâm Xuân S; chức vụ: Phó giám đốc Đài khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

3/ Ông Trương L, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố Hội An 1, phường Tr, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

4/ Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố Vùng 5, phường Tr, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

5/ Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn 6, xã M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

6/ Ông Phạm Xuân M, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố Long Thạnh 1, phường S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

7/ Ông Đỗ Đông D, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Diên Trường, xã Khánh C, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

8/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn M, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn 6, xã M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 25/3/2025 đến 22/4/2025 bị cáo Võ Thành Tr đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 25/3/2025, Võ Thành Tr đến cửa hàng xăng dầu đã bỏ hoang ở thôn 6, xã Mỏ C, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo thấy 01 xe máy BKS: 82UA- 000.75 của ông Bùi Thanh T để tại đây nhưng không có ai trông giữ và chìa khóa vẫn gắn trên xe, nên Võ Thành Tr đã lấy trộm chiếc xe này rồi điều khiển đi vào địa bàn thị xã Đức Phổ (cũ) nhằm tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ ngày 26/3/2025, Võ Thành Tr đến Trạm Thủy văn Trà Câu (tại TDP Đông Quang, phường Trà Câu, tỉnh Quảng Ngãi) do Đài Khí tượng Thủy Văn Trung B quản lý, thấy không có ai trông giữ Trạm nên đã tháo 02 cánh cửa cổng bằng sắt để lên xe chở đi. Đi được một đoạn, bị cáo thấy nặng khó chở nên đã để 01 cánh cửa xuống đường (không xác định được địa điểm), còn 01 cánh cửa bị cáo tiếp tục chở đến địa phận tổ dân phố Vùng 5, phường Trà Câu, tỉnh Quảng Ngãi thì bị cáo phát hiện có nhiều tấm sắt cốp pha của ông Trương L đang thi công xây dựng bên lề Quốc lộ 1A, thấy không có ai

trông giữ nên Võ Thành Tr lấy 04 tấm sắt cốp pha để lên xe máy biển số 82UA-000.75 rồi chở đến để bên ngoài cơ sở thu mua phế liệu của ông Nguyễn Tấn D ở Tổ dân phố Vùng 5, phường Trà Câu, tỉnh Quảng Ngãi, sau đó, bị cáo đã lấy trộm 01 khung thồ bằng sắt tại nhà ông D rồi điều khiển xe quay lại địa điểm để các tấm sắt cốp pha của ông Trương L và tiếp tục lấy 05 tấm sắt cốp pha để lên xe chuẩn bị chở đi thì bị Công an phường Trà Câu phát hiện.

- Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 24/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đức Phổ (cũ) kết luận giá trị tài sản của 01 chiếc xe máy biển số 82UA - 000.75 là 2.840.000đồng, 01 cánh cửa cổng bằng kim loại (sắt) là 96.600đồng, 09 tấm cốp pha kim loại có giá trị 759.000đồng, 01 khung thồ bằng kim loại có giá trị 62.100đồng. Kết luận định giá số 54/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên cấp tỉnh trong tố tụng hình sự kết luận giá trị tài sản của 01 cánh cửa cổng bằng kim loại (sắt, không thu giữ được) là 835.200đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Võ Thành Tr đã trộm cắp trong đêm 25 rạng sáng ngày 26/3/2025 là 4.592.900đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/4/2025, bị cáo Võ Thành Tr đi ngang qua quán bán đá lạnh Thiên Giang do ông Nguyễn Đình V làm chủ, trước quán có để 01 xe mô tô biển số 76V8-3875 có gắn chìa khóa của ông Nguyễn Đình V, thấy không có người trông giữ nên bị cáo đã lấy trộm chiếc xe này sử dụng làm phương tiện đi lại.

- Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 20/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đức Phổ (cũ) kết luận giá trị tài sản của xe mô tô biển số 76V8-3875 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.000.000đồng.

Lần thứ ba: Tối ngày 10/4/2025, Võ Thành Tr điều khiển xe mô tô BKS: 76V8-3875 đến cơ sở làm bia mộ của Đỗ Đông D ở thôn Diên Trường, xã Khánh C, tỉnh Quảng Ngãi thấy không có ai tại cơ sở nên bị cáo vào trong ngủ qua đêm. Đến trưa ngày 11/4/2025, bị cáo thấy tại cơ sở có cánh cổng bằng sắt và một số sắt phế liệu nên bị cáo điều khiển xe mô tô đến láng trại chẻ đá của ông Phạm Xuân M ở Tổ dân phố Long Thạnh 1, phường Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi lấy trộm 01 búa tạ rồi quay lại xưởng của ông D dùng búa đập, tháo lấy 01 khung cánh cổng sắt và một số thanh, tấm sắt phế liệu (nặng khoảng 50kg), để lên xe mô tô biển số: 76V8-3875 rồi chở đi vào địa phận tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) bán cho 01 cơ sở thu mua phế liệu (không xác định được địa điểm) được 360.000đồng; bị cáo sử dụng tiêu xài, còn lại 225.000đồng, sau đó quay lại cơ sở làm bia mộ của ông D để lấy điện thoại đang sạc vì bị cáo để quên khi đi khỏi cơ sở làm bia mộ, thì bị Công an xã Khánh C cùng ông Đỗ Đông D phát hiện.

- Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 20/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đức Phổ (cũ) kết luận giá trị tài sản của 01 cái búa tạ là 27.600đồng. Kết luận định giá số 54/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên cấp tỉnh trong tố tụng hình sự kết luận giá trị tài sản của 01 khung cánh cổng kim loại và 50 kg sắt phế liệu

(không thu giữ được) là 1.033.000đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị Võ Thành Trung trộm cắp trong ngày 11/4/2025 là 1.060.600đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 03 giờ 00 phút rạng sáng ngày 22/4/2025, bị cáo Võ Thành Trung đi bộ dọc theo đường bê tông trong xóm gần cầu đường cao tốc thuộc thôn Mỹ Hưng, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi (huyện Nghĩa Hành cũ) thì thấy xe mô tô biển số: 76X1-2559 của ông Nguyễn Văn Lựu ở thôn Mỹ Hưng, xã Đình C dựng tại đây và dùng khóa dây khóa bánh xe sau lại để đi làm, thấy không có ai trông coi nên bị cáo Võ Thành Tr dùng 01 chìa khóa mang theo cắm vào ổ khóa xe rồi bật chìa khóa lên, bị cáo dắt xe đi nhưng do bánh xe bị khóa nên không đi được, lúc này ông Nguyễn Văn L phát hiện nên báo Công an xã Đình Cương đến làm việc.

- Kết luận định giá số 21/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên cấp tỉnh trong tố tụng hình sự kết luận giá trị tài sản của xe mô tô biển số 76X1-2559 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.100.000đồng.

Tổng giá trị tài sản trong 04 lần bị cáo Võ Thành Tr thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên là 8.753.500 đồng. Trong 04 lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì có 02 lần dưới mức định lượng được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nhưng vào ngày 26/9/2024 bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức (nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nên 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Tại bản Kết luận số 958/KLGĐ ngày 09/7/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung thuộc Bộ Y tế kết luận: Trước, tại thời điểm, sau thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 25/3/2025 rạng sáng 26/3/2025, 05/4/2025, 11/4/2025, 22/4/2025 và tại thời điểm hiện tại thì tình trạng tâm thần của bị cáo Võ Thành Trung như sau:

- Về y học: Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất tác động tâm thần khác (Methamphetamin), chủ yếu đa dạng (F19.53).

- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS - KV6 ngày 20/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi truy tố Võ Thành Tr về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Thành Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Thanh Tr mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về dân sự: Các bị hại Bùi Thanh T, Trương L, Nguyễn Tấn D, Đại diện Trạm Thủy văn Trà Câu, Nguyễn Đình V, Phạm Xuân M và Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự nên không xem xét. Riêng bị hại Đỗ Đông D tài sản bị mất không thu hồi được nên ông yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000đồng, bị cáo tác động gia đình đã bồi thường xong nên ông D cũng không yêu cầu gì về phần dân sự.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX, tuyên trả lại số tiền 225.000đồng cho bị cáo.

- Việc xử lý hành vi và đối tượng khác:

+ Đối với việc bị cáo trộm cắp tài sản của ông Đỗ Đông D (01 khung cánh cửa cổng và một số thanh, tấm sắt phế liệu nặng 50kg), sau đó chở vào địa phận tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) bán cho 01 cơ sở thu mua phế liệu nhưng không xác định được địa điểm thu mua nên không có căn cứ xử lý.

+ Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone là tài sản của bà Trần Thị Kim H nên đã trả lại cho bà H là hợp lý.

- *Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Võ Thành Tr tại phiên tòa:*

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ Thành Tr về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành Tr đã thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp lại tài sản đã trộm cắp; tại thời điểm phạm tội, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo, xử bị cáo với mức án 18 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an điều tra và Viên kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi không xác định địa danh hành chính củ tại nơi bị cáo thực hiện hành vi trong Bản kết luận điều tra và Cáo trạng là không đúng nên cần điều chỉnh lại cho đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành Tr, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị hại gồm: Bùi Thanh T, Trương L, Nguyễn Tấn D, Nguyễn Đình V, Phạm Xuân M và ông Nguyễn Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của các bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo Võ Thành Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu giữ được, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định, thời gian từ 25/3/2025 đến 22/4/2025 bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 25/3/2025 bị cáo trộm cắp 01 xe máy biển số 82UA - 000.75 của ông Bùi Thanh T, sau đó điều khiển xe trộm được đi trộm cắp 02 cánh cửa cổng bằng sắt của Trạm Thủy văn Trà Câu ở phường Trà Câu; 09 tấm sắt cốp pha của ông Trương L và trộm cắp 01 khung thô bằng sắt của ông Nguyễn Tấn D; khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/4/2025, bị cáo trộm cắp 01 xe mô tô biển số 76V8 - 3875 của ông Nguyễn Đình V rồi sử dụng làm phương tiện đi lại; ngày 10/4/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 76V8 - 3875 trộm vào ngày 05/4/2025 tiếp tục thực hiện hành vi trộm 01 búa tạ của ông Phạm Xuân M rồi mang búa đến đập, tháo lấy 01 khung cánh cửa cổng và một số thanh, tấm sắt phế liệu (nặng khoảng 50kg) tại cơ sở làm bia mộ của ông Đỗ Đông D mang đi bán được 360.000đồng; khoảng 03 giờ 00 phút rạng sáng ngày 22/4/2025, bị cáo trộm cắp xe mô tô biển số 76X1 - 2559 của ông Nguyễn Văn L. Tổng tài sản trong 04 lần bị cáo Võ Thành Tr thực hiện hành vi trộm cắp có giá trị 8.753.500đồng.

[4] Tại bản Kết luận số 958/KLGĐ ngày 09/7/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung thuộc Bộ Y tế kết luận tình trạng sức khỏe tâm thầm của Võ Thanh Tr như sau:

- Về y học: Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất tác động tâm thần khác (Methamphetamin), chủ yếu đa dạng (F19.53).

- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Theo quy định tại Điều 21 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì chỉ "*Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong khi đang mắc bệnh tâm thần, một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự"*. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên thì bị cáo Võ Thành Tr chỉ đang bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, không phải bị mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi. Do đó, trong trường hợp này, bị cáo Võ Thành Tr vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Võ Thành Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Tổng tài sản trong 04 lần bị cáo Võ Thành Tr thực hiện hành vi trộm cắp có giá trị 8.753.500đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26/9/2024 bị cáo Võ Thành Trung đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản thì chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính nhưng tiếp tục thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ các lần trộm cắp dưới mức định lượng được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Thành Tr đã thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về nhân thân: Bị cáo Võ Thành Tr có nhân thân không tốt; ngày 18/3/2024 bị Công an xã Mỏ Cày, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 26/9/2024 bị cáo Võ Thành Tr đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức (nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng với bản chất lười lao động nên bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản. Điều này, chứng tỏ bị cáo có thái độ xem thường pháp luật nên xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Võ Thành Tr là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, không có nghề nghiệp và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường thỏa đáng nên không ai yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều, 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với số tiền 225.000đồng tạm giữ của bị cáo Võ Thành Trung là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp ngày 11/4/2025 mà có, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại xong nên số tiền này là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Trung nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[10] Vấn đề liên quan: Đối với việc bị cáo trộm cắp tài sản chở vào địa phận tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) bán cho 01 cơ sở thu mua phế liệu nhưng không xác định được địa điểm thu mua nên không có căn cứ xử lý.

[11] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên tại phiên Tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến về việc trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Viên kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi không xác định địa danh hành chính củ tại nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong Bản kết luận điều tra và Cáo trạng là không đúng nên cần điều chỉnh lại cho đúng. HĐXX thấy rằng, Cơ quan Cảnh sát điều tra ban hành Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố vào ngày 12/8/2025 và Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi ban hành Cáo trạng vào ngày 20/8/2025; đều thực hiện sau ngày 01/7/2025 là phù hợp với tình hình mới.

[13] Về án phí: Bị cáo Võ Thành Tr phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Võ Thành Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Võ Thành Tr 18 *(mười tám)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/5/2025

2. Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường thỏa đáng, không ai yêu cầu gì về phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều, 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả lại cho bị cáo Võ Thành Tr số tiền 225.000đồng

theo Ủy nhiệm chi ngày 27/8/2025 giữa Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi với Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi (Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Quảng Ngãi)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Võ Thành Tr phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Võ Thành Tr, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/9/2025). Những bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 6 – Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV CA tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Vân